

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2021/HS-ST
Ngày: 29-9-2021.

**N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức C.

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Ông Cầm Văn Nam - Cán bộ hưu trí Phường 1, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.
2. Bà Nguyễn Thị Kim Huế - Hiệu trưởng Trường THCS Phan Chu Trinh thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dự là Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 142/2021/TLST-HS, ngày 09 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Chí C**, tên gọi khác là: T; sinh năm 1998; tại tỉnh Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Xóm 1, thôn 2, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Công giáo; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1973 và bà Hoàng Thị Ánh N, sinh năm 1973 (cả hai đã chết); vợ: Phạm Thị Thúy V, sinh năm 2000, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt.*

2. Họ và tên: **Trịnh Ngọc Tuấn A**, tên gọi khác: Không có; sinh năm 1998; tại tỉnh Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn 3, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; con ông Trịnh Ngọc L, sinh năm 1954 (đã chết) và bà Bùi Thị D, sinh năm 1958, cư trú tại: Thôn 3, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt.*

3. Họ và tên: **Bùi Thành N**, tên gọi khác: Không có; sinh năm 1997; tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng thường trú và nơi cư trú: Thôn 7, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: C giáo; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; con ông Bùi Thành C, sinh năm 1964 và bà Trương Thị Thu H, sinh năm 1965, cùng trú tại: Thôn 7, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt.*

4. Họ và tên: **Bùi Đức H**, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 25/5/2001; tại tỉnh Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Số 19A T, Tổ 7, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; con ông Bùi Văn Đ, sinh năm 1972, cư trú tại: Thị xã G, tỉnh Đắk Nông và bà Đồng Thị H, sinh năm 1976, trú tại: Tổ 7, thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt.*

5. Họ và tên: **Ngô Khải D**, tên gọi khác là: C; sinh ngày 27/01/2002; tại tỉnh Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Số 25/1 N, phường 2, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; nghề nghiệp: Thợ sửa điện thoại; con ông Ngô Văn D, sinh năm 1981, cư trú tại: Phường 1, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng và bà Nguyễn Thị Diễm T, sinh năm 1980, cư trú tại: Phường 2, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt.*

6. Họ và tên: **Lê Đình Huy H**, tên gọi khác: Không có; sinh năm 1998; tại tỉnh Lâm Đồng; nơi đăng thường trú và nơi cư trú: Thôn 1, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; con ông Lê Đình H, sinh năm 1971 và bà Hà Thị H, sinh năm 1973, cùng trú tại: Thôn 1, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt.*

+ *Người làm chứng:*

1. Cháu Trần Đức T, sinh ngày 17/9/2004. Đại diện hợp pháp của cháu T: Bà Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1980; địa chỉ: Số nhà 353 Đ, xã L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

2. Chị Phạm Thị Thúy V, sinh năm 2000

Địa chỉ: Xóm 1, thôn 2, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng và số nhà 117/11 H, phường 2, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 20/6/2021 sau khi ngồi uống cà phê tại quán cà phê Milano trên đường T, phường B, thành phố B thì Nguyễn Chí C rủ Bùi Thành N, Trịnh Ngọc Tuấn A, Bùi Đức H, Ngô Khải D, Lê Đình Huy H và Trần Đức T, sinh năm 2004, địa chỉ: số nhà 353 Đ, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng về nhà thuê nguyên căn của C tại địa chỉ: số 80/2, phường B, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng để ăn cơm trưa. Khi về tới nhà thì C rủ những người nói trên chơi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài “xì dách”, nghe vậy thì N, Tuấn A, D, H đồng ý chơi đánh bạc với C, còn H1 và T thì không tham gia đánh bạc mà chỉ ngồi xem mọi người chơi.

Nguyễn Chí C lấy 01 (một) bộ bài tây tú lơ khơ (đã qua sử dụng) có sẵn ở nhà C trước đó và dùng tấm thảm lông màu xám trải tại phòng khách để chơi đánh bạc. Khi bắt đầu chơi đánh bạc thì thỏa thuận số tiền đặt thấp nhất mỗi ván bài là 20.000đ, cao nhất là 50.000đ. Mỗi người chơi sẽ làm cái 03 ván, không thỏa thuận về việc thu tiền xâu. Trong quá trình đang đánh bạc thì những người chơi đánh bạc đã đưa cho Lê Đình Huy H số tiền 30.000đ (ba mươi ngàn đồng) để nhờ H1 mua giúp 02 (hai) bộ bài tây tú lơ khơ và 01 (một) gói thuốc lá để sử dụng vào việc đánh bạc. Đến khoảng 12 giờ 15 phút thì tất cả tạm nghỉ để cùng nhau ăn cơm trưa. Đến khoảng hơn 13 giờ 00 phút cùng ngày thì Nguyễn Chí C, Bùi Thành N, Trịnh Ngọc Tuấn A, Bùi Đức H, Ngô Khải D tiếp tục đánh bạc, còn H1 và T thì ngồi xem. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Công an phường B, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng đến kiểm tra, phát hiện và lập biên bản, thu giữ: số tiền 2.580.000đ đồng trên chiếu bạc, 01 tấm thảm lông màu xám đen, kích thước 160cm x 200cm, 03 bộ bài tây 52 lá, trong đó 02 bộ đã qua sử dụng và 01 bộ chưa sử dụng

Thu giữ trên người các đối tượng nêu trên các tài sản, gồm: Số tiền **2.000.000đ** (hai triệu đồng) của Nguyễn Chí C; số tiền **205.000đ** (hai trăm lẻ năm nghìn) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A30 của Ngô Khải D; số tiền **3.102.000đ** (ba triệu một trăm lẻ hai nghìn) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J7 màu đen của Trịnh Ngọc Tuấn A; số tiền **27.000đ** (hai mươi bảy nghìn) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen của Bùi Thành N; số tiền **7.000đ** (bảy nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng của Bùi Đức H; số tiền **1.603.000đ** (một triệu sáu trăm lẻ ba nghìn) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu tím đen của Lê Đình Huy H; số tiền **20.000đ** (hai mươi nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung S8 màu đen của Trần Đức T.

Thu giữ xung quanh hiện trường 07 xe mô tô bao gồm: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Sonic, màu cam-trắng, biển kiểm soát 49H1-481.79; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Hoda Vario, màu xanh đen, biển kiểm soát 49H1-409.27; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Vario, màu cam-trắng, biển kiểm soát 49K1-598.77; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng-xanh, biển kiểm soát 49M9-8732; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Nouvou, màu đen, biển kiểm soát 49G1-107.54; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Hoda Airblade màu đen, biển kiểm soát 49H1-521.10 và 01 xe mô tô, nhãn hiệu Hoda Wave RSX, màu đỏ-đen, biển kiểm soát 49H1-433.33.

Quá trình điều tra xác định được số tiền dùng để đánh bạc cụ thể như sau:

1. Nguyễn Chí C: Mang theo và sử dụng số tiền là 2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn đồng) vào mục đích đánh bạc. Tại thời điểm bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ 1.310.000đ (một triệu ba trăm mười ngàn đồng) trên chiếu bạc và số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) trên người, lúc này C đang thắng được 810.000đ.

2. Trịnh Ngọc Tuấn A: Mang theo số tiền là 3.302.000đ (ba triệu ba trăm lẻ hai ngàn đồng), sử dụng số tiền 2.200.000đ (hai triệu hai trăm ngàn đồng) để tham gia đánh bạc, số tiền 1.102.000đ thì Tuấn A sử dụng vào mục đích trả góp tiền điện thoại. Tại thời điểm cơ quan Công an kiểm tra thu giữ trên người số tiền 3.102.000đ (ba triệu một trăm lẻ hai ngàn đồng), lúc này thì Tuấn A đang bị thua 200.000đ.

3. Bùi Thành N: Mang theo số tiền là 527.000đ (năm trăm hai mươi bảy ngàn đồng), sử dụng số tiền 500.000đ để đánh bạc. Tại thời điểm bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, N đang có 700.000đ (bảy trăm ngàn đồng) trên chiếu bạc và số tiền 27.000đ (hai mươi bảy ngàn đồng) trên người, lúc này N đang thắng được số tiền là 200.000đ.

4. Bùi Đức H: Mang theo số tiền là 407.000đ (bốn trăm lẻ bảy ngàn đồng), sử dụng số tiền 400.000đ vào mục đích đánh bạc. Tại thời điểm bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, H đang có 380.000đ (ba trăm tám mươi ngàn đồng) trên chiếu bạc và số tiền 7.000đ (bảy ngàn đồng) trên người, lúc này thì H đang bị thua 20.000đ.

5. Ngô Khải D: Mang theo số tiền là 505.000đ (năm trăm lẻ năm ngàn đồng). Sử dụng số tiền 300.000đ để đánh bạc. Tại thời điểm bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, D đang có 190.000đ (một trăm chín mươi ngàn đồng) trên chiếu bạc và số tiền 205.000đ (hai trăm lẻ năm ngàn đồng) trên người, lúc này D đang bị thua 110.000đ.

6. Lê Đình Huy H: Không tham gia đánh bạc nhưng đã giúp sức đi mua 02 bộ bài tây để sử dụng vào mục đích đánh bạc được thua bằng tiền.

Đối chiếu với các quy định của pháp luật, xác định: Tổng số tiền C, D, N, Tuấn A và H sử dụng đánh bạc là 6.580.000đ, trong đó: 2.580.000đ thu giữ trên chiếu bạc, 2.000.000đ thu giữ của Nguyễn Chí C và 2.000.000 thu giữ của Trịnh Ngọc Tuấn A.

Bản Cáo trạng số 147/CT-VKS, ngày 08 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo Nguyễn Chí C, Trịnh Ngọc Tuấn A, Bùi Thành N, Bùi Đức H, Ngô Khải D và Lê Đình Huy H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

* Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Chí C, Trịnh Ngọc Tuấn A, Bùi Thành N, Bùi Đức H, Ngô Khải D và Lê Đình Huy H phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C từ 30.000.000đ đến 40.000.000đ nộp ngân sách nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Ngọc Tuấn A từ 20.000.000đ đến 30.000.000đ nộp ngân sách nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Thành N từ 20.000.000đ đến 30.000.000đ nộp ngân sách nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Đức H từ 20.000.000đ đến 30.000.000đ nộp ngân sách nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Khải D từ 20.000.000đ đến 30.000.000đ nộp ngân sách nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Đình Huy H từ 20.000.000đ đến 30.000.000đ nộp ngân sách nhà nước.

* *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Hiện cơ quan CSĐT-Công an Tp. B, tỉnh Lâm Đồng đang tạm giữ:

Đối với số tiền 9.524.000đ (chín triệu, năm trăm hai mươi bốn ngàn đồng). Trong đó có 6.580.000đ là tiền đánh bạc nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Số tiền 2.944.000đ, trong đó thu giữ của Ngô Khải D 205.000đ, Trịnh Ngọc Tuấn A 1.102.000đ, Bùi Thành N 27.000đ, Bùi Đức H 7.000đ và Lê Đình Huy H 1.603.000đ, đây là tiền không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho các bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 thảm lông màu xám đen, kích thước 160cm x 200cm, 03 bộ bài tây 52 lá trong đó 02 bộ đã qua sử dụng và 01 bộ chưa sử dụng. Vật chứng chứng minh tội phạm nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với: + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A30 của Ngô Khải D.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J7 màu đen của Trịnh Ngọc Tuấn A.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen và 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Vario, màu xanh đen, biển kiểm soát 49H1-409.27 của Bùi Thành N.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Sonic màu cam trắng, biển kiểm soát 49H1- 481.79 của Bùi Đức H.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu tím đen và 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ-đen, biển kiểm soát 49H1-433.33 của Lê Đình Huy H.

Đây là các vật chứng không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho các bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng - xanh, biển kiểm soát 49M9-8732 của Nguyễn Chí C. Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên giao cho cơ quan Công an thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xử lý theo thẩm quyền.

* Các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến và không khiếu nại gì đối với Bản cáo trạng, không tranh luận, đối đáp với Kiểm sát viên.

* Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo im lặng, không nói gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi cấu thành tội phạm: Hội đồng xét xử nhận thấy, tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Chí C, Trịnh Ngọc Tuấn A, Bùi Thành N, Bùi Đức H, Ngô Khải D và Lê Đình Huy H đã khai và thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa; nội dung bản Kết luận điều tra; biên bản ghi nhận sự việc; lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ chứng minh đã được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự qui định và đã được kiểm tra tại phiên tòa.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Vào ngày 20/6/2021 tại nhà số 80/2 đường 1/5, phường B'Lao, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, Nguyễn Chí C, Ngô Khải D, Bùi Thành N, Trịnh Ngọc Tuấn A, Bùi Đức H đã đánh bạc dưới hình thức xì dách được thua bằng tiền, với tổng số tiền đánh bạc là 6.580.000đ. Lê Đình Huy H là người giúp sức đi mua 02 bộ bài tây (tú lơ khơ) để các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Chí C, Ngô Khải D, Bùi Thành N, Trịnh Ngọc Tuấn A, Bùi Đức H và Lê Đình Huy H đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của tội phạm: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng. Các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc bằng hình thức xì dách được thua bằng tiền bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì thái độ xem thường pháp luật nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội đến cùng. Các bị cáo thực hiện tội phạm ít nghiêm trọng, gây mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về N thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình được qui định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Vụ án có đồng phạm nên cần xem xét tính chất và mức độ của từng bị cáo như sau:

Đối với bị cáo Nguyễn Chí C là người rủ rê, sử dụng 2.500.000đ để trực tiếp đánh bạc và sử dụng địa điểm do mình quản lý cho người khác đánh bạc nên tính chất, mức độ cao hơn các bị cáo khác.

Đối với Trịnh Ngọc Tuấn A là người sử dụng 2.200.000đ để trực tiếp đánh bạc nên tính chất, mức độ thấp hơn bị cáo C nhưng phải cao hơn bị cáo khác.

Đối với bị cáo Bùi Thành N đã sử dụng 500.000đ, Bùi Đức H đã sử dụng 400.000đ và Ngô Khải D đã sử dụng 300.000đ để trực tiếp đánh bạc nên tính chất, mức độ ngang nhau nhưng thấp hơn bị cáo C, Tuấn A và phải cao hơn bị cáo H.

Đối với bị cáo Lê Đình Huy H là người giúp sức thứ yếu nên tính chất, mức độ không đáng kể.

[8] Căn cứ vào qui định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, việc không bắt các bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, áp dụng Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo cũng đủ răn đe giáo dục.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý như sau:

* Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Lâm Đồng đã thu giữ và ra quyết định xử lý vật chứng, gồm:

+ Trả lại cho chị Nguyễn Thị Diễm T: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Vario màu cam trắng, biển số 49K1-598.77 số khung: MHIKF4118JK253542, số máy: KKF41E1254402.

+ Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thùy T: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Nouvou, màu đen, biển số 49G1-107.54, số khung: RLCN1DB10CY058584, số máy: 1DB1058594.

+ Trả lại cho chị Nguyễn Thị Trang N: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Airblade màu đen, biển số 49H1-521.10, số khung: RLHKF410XMZ101061, số máy: KF41E0123402.

+ Trả lại cho anh Trần Đức T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung S8 màu đen và số tiền 20.000đ (hai mươi nghìn đồng).

* Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, tỉnh Lâm Đồng đã thu giữ:

+ Đối với số tiền 9.524.000đ (chín triệu, năm trăm hai mươi bốn nghìn đồng). Trong đó có 6.580.000đ là tiền đánh bạc nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Số tiền 2.944.000đ, trong đó thu giữ của Ngô Khải D 205.000đ, Trịnh Ngọc Tuấn A 1.102.000đ, Bùi Thành N 27.000đ, Bùi Đức H 7.000đ và Lê Đình Huy H 1.603.000đ, đây là tiền không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho các bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Đối với 01 thảm lông màu xám đen, kích thước 160cm x 200cm, 03 bộ bài tây 52 lá trong đó 02 bộ đã qua sử dụng và 01 bộ chưa sử dụng. Đây là vật chứng chứng minh tội phạm nên tịch thu tiêu hủy.

* Đối với:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A30 của Ngô Khải D.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J7 màu đen của Trịnh Ngọc Tuấn A.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen và 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Vario, màu xanh đen, biển số 49H1-409.27 của Bùi Thành N.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu vàng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Sonic, màu cam trắng, biển số 49H1-481.79 của Bùi Đức H.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu tím đen và 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ-đen, biển số 49H1-433.33 của Lê Đình Huy H.

Đây là các vật chứng không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho các bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

* Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng-xanh, biển kiểm soát 49M9-8732 của bị cáo Nguyễn Chí C. Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên giao cho Công an thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xử lý theo thẩm quyền.

[10] Xét ý kiến phát biểu và đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[11] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Chí C, Trịnh Ngọc Tuấn A, Bùi Thành N, Ngô Khải D, Bùi Đức H và Lê Đình Huy H phạm tội: “Đánh bạc”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Nguyễn Chí C**, tên gọi khác là T **35.000.000đ** (ba mươi lăm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Trần Ngọc Tuấn A** **30.000.000đ** (ba mươi triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

2.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Bùi Thành N** **25.000.000đ** (hai mươi lăm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

2.4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Ngô Khải D**, tên gọi khác là C **25.000.000đ** (hai mươi lăm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

2.5. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Bùi Đức H 25.000.000đ** (hai mươi lăm triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

2.6. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Lê Đình Huy H 20.000.000đ** (hai mươi triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: : Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 6.580.000đ (sáu triệu, năm trăm tám mươi ngàn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thảm lông màu xám đen, kích thước 160cm x 200cm, 03 bộ bài tú lơ khơ, loại 52 lá/01 bộ. Trong đó 02 bộ đã qua sử dụng và 01 bộ còn đựng trong hộp giấy, chưa qua sử dụng.

- Trả lại cho các bị cáo Ngô Khải D 205.000đ (hai trăm không năm ngàn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng, có số sêri: FFWXCHYXKPHF và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A30, màu đen, có số sêri: RF8MC1Y4PJB nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Trịnh Ngọc Tuấn A 1.102.000đ (một triệu, một trăm không hai ngàn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J7, màu đen, có số sêri: R58J36KHAQF nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Bùi Thành N 27.000đ (hai mươi bảy ngàn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, có số sêri: F2MI1MSVHFY1 và 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda Vario, màu xanh-đen, biển kiểm soát 49H1-409.27, số khung: MH1KF411XJK178312, số máy: KF41E1179048 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Bùi Đức H 7.000đ (bảy ngàn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu vàng, có số sêri: FCGST2SFAG02 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Sonic, màu cam-trắng, biển kiểm soát 49H1- 481.79, số khung: MH1KB1116KK210653, số máy: KB11E1210005 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Lê Đình Huy H 1.603.000đ (một triệu, sáu trăm không ba ngàn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu tím-đen, có số Imei: 862101049675591 và 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ-đen, biển kiểm soát 49H1-433.33, số khung: RLHJA380GKY007207, số máy: JA38E0482098 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Giao cho cơ quan Công an thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xử lý theo thẩm quyền: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng - xanh, biển kiểm soát 49M9 – 8732, số khung: RLCS5C641DY013625, số máy: 5C641013625.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2021 giữa cơ quan Công an thành phố B và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Tiền theo uỷ nhiệm chi chuyển khoản số 93 ngày 09/9/2021 giữa cơ quan Công an Tp. B và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội qui định về ... án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Chí C, Trần Ngọc Tuấn A, Bùi Thành N, Ngô Khải D, Bùi Đức H và Lê Đình Huy H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố B;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A..DS thành phố B;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Vũ Đức Công